

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày 26- 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Sơn và ông Nguyễn Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 26/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Khuất Thành C, sinh năm 1999 tại xã C, huyện Th, thành phố Hà Nội; HKTT: Thôn C, xã C, huyện Th, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khuất Gia C1 và bà Trần Thị Bình Y; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 24/9/2021 tại ngoại. “có mặt”

2. Lê Văn Q, sinh năm 1996 tại xã C, huyện Th, thành phố Hà Nội; HKTT: Thôn C, xã C, huyện Th, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Khuất Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 24/9/2021 tại ngoại. “có mặt”

Người bào chữa cho bị cáo Q: Ông Nguyễn Danh S, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Khuất Gia C1, sinh năm 1969. “có mặt”

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện Th

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/9/2021, Khuất Thành C gọi điện thoại và nhắn tin qua ứng dụng messenger rủ Lê Văn Q đi mua ma túy đá về cùng sử dụng. Q đồng ý và hỏi có tiền không, C trả lời còn 200.000 đồng. Một lúc sau, C đi xe máy đến nhà Q và đưa Q 200.000 đồng. Q cầm tiền rồi lấy điện thoại của mình gọi cho người tên T có số điện thoại 0973.059.413 (Q lưu trong danh bạ là “T Tml”) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. T hẹn Q lên công chợ G (thị trấn Ph, huyện Ph). Sau khi gọi điện thoại xong, Q bảo C chờ đến chỗ hẹn để mua ma túy. C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh xám BKS: 29C1-903.29 theo chỉ dẫn của Q. Đến công chợ G, Q lại gọi điện thoại cho T nói đã đến chỗ hẹn. Q bảo C chờ vào đoạn đường đối diện lối vào công chợ G hướng đi ra cánh đồng thì gặp một nam thanh niên đi xe máy Dream màu nâu. Q đoán người này là T, nên xuống xe đi đến đưa cho nam thanh niên này 200.000 đồng, anh này cầm tiền và đưa cho Q 01 khẩu trang màu trắng cuốn tròn. Q cầm khẩu trang rồi lên xe của C đi về. Trên đường về, Q mở chiếc khẩu trang được cuốn tròn ra thấy bên trong có 01 gói ma túy đá gói bằng nilon màu trắng và nói với C mua được ma túy rồi. C quay lại nhìn thì thấy Q giờ gói ma túy vừa mua. Đi được một đoạn thì gặp lực lượng Công an đi tuần tra, do cả 2 đều không đội mũ bảo hiểm nên bị yêu cầu kiểm tra hành chính. Biết không thể che giấu được hành vi phạm tội, nên Q và C đã khai nhận việc đi mua ma túy đá về để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (Q và C khai là ma túy đá mua về để sử dụng).
- 01 (một) khẩu trang màu trắng.
- 01 (một) điện thoại di động màu vàng, màn hình bị nứt, mặt lưng có chữ “MI” (thu giữ của Lê Văn Q, Q khai màn hình điện thoại bị nứt vỡ trước khi bị bắt).
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đen, màn hình bị nứt (thu giữ của Khuất Thành C, C khai màn hình điện thoại bị nứt vỡ trước khi bị bắt).
- 01 (một) coóng thủy tinh, thu của Q.
- 03 (ba) đoạn ống hút nhựa dài khoảng 07cm (02 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu đỏ) thu của Q.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh xám BKS: 29C1-903.29, thu của C.

Tại bản kết luận giám định số 6864/KLGD-PC09 ngày 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *”Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,281gam”*.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 29/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo Khuất Thành C và Lê Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Khuất Thành C và Lê Văn Q, mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Người bào chữa cho bị cáo Q trình bày:

Đồng ý với Cáo trạng truy tố Lê Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; là người khuyết tật được hưởng trợ cấp hàng tháng của nhà nước để xử bị cáo mức thấp của khung hình phạt. Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Khuất Thành C và Lê Văn Q khai: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/9/2021, C gọi điện thoại rủ Q đi mua ma túy đá về cùng sử dụng. Q đồng ý. C đi xe máy đến chỗ Q và đưa Q 200.000đồng. Q gọi điện thoại cho T hỏi mua 200.000đồng ma túy đá. T hẹn Q lên công chợ G (thị trấn Ph, huyện Ph). C chở Q đến đoạn đường đối diện lối vào công chợ G hướng đi ra cánh đồng thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Ph, huyện Ph thì gặp một nam thanh niên đi xe máy Dream màu nâu. Q đoán người này là T, nên xuống xe đi đến đưa cho nam thanh niên này 200.000đồng, anh này cầm tiền và đưa cho Q 01 khẩu trang màu trắng cuộn tròn bên trong có 01 gói ma túy đá. C chở Q trên đường về được một đoạn thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/9/2021, Khuất Thành C và Lê Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,281 gam Methamphetamine tại khu vực tổ dân phố 6, thị trấn Ph, huyện Ph thì bị bắt quả tang. Căn cứ quy định của

Bộ luật hình sự; Nghị định của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của C và Q đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy là nguyên nhân làm cho người sử dụng suy kiệt về thể lực, suy giảm về trí lực, suy đồi về đạo đức, là nguyên nhân gieo rắc nhiều căn bệnh hiểm nghèo cho con người, đặc biệt là căn bệnh AIDS mà toàn xã hội đang phải phòng chống, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo Q là người khuyết tật là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt hình phạt bổ sung.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09, Công an thành phố Hà Nội, bên trong chứa chất ma túy, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Khuất Thành C, Lê Văn Q và cán bộ Công an thị trấn Ph nên tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 (một) khẩu trang màu trắng, 01 (một) coóng thủy tinh uốn cong, một đầu có bầu tròn và 03 (ba) đoạn ống hút nhựa dài khoảng 07cm (02 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu đỏ) đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động màu vàng, màn hình bị nứt vỡ, mặt lưng có chữ “MI” thu của Lê Văn Q và 01 (một) điện thoại di động ghi nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đen, màn hình bị nứt vỡ thu giữ của Khuất Thành C là tài sản hợp pháp của các bị cáo sử dụng để mua trái phép ma túy nên tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh xám BKS: 29C1-903.29 thu của Khuất Thành C là tài sản của ông Khuất Gia C1 (bố đẻ C) đang quản lý hợp pháp. Ngày 16/9/2021, C sử dụng chiếc xe máy trên đi mua ma túy, ông C1 không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông C1. Nay ông C1 không có yêu cầu gì khác, nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy: Lê Văn Q khai mua của một nam thanh niên tên T nhưng không biết địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố Khuất Thành C và Lê Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Khuất Thành C 13 (*mười ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 24/9/2021.

Xử phạt: Lê Văn Q 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 24/9/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09, Công an thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Khuất Thành C, Lê Văn Q và cán bộ Công an thị trấn Ph; 01 (một) khẩu trang màu trắng; 01 (một) coóng thủy tinh uốn cong, một đầu có bầu tròn và 03 (ba) đoạn ống hút nhựa dài khoảng 07cm (02 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu đỏ).

Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu vàng, màn hình bị nứt vỡ, mặt lưng có chữ “MI” và 01 (một) điện thoại di động ghi nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đen, màn hình bị nứt vỡ. (Vật chứng này Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ph đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 30/11/2021).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Khuất Thành C và Lê Văn Q, mỗi người phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Đức Hiếu

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

- Lưu HS, VP.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;